

Số: ~~117~~ /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 9 năm 2018

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 84.111.....
	Ngày: 7/9/18
	Chuyên: V/v thực hiện

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai, UBND tỉnh Quảng Ngãi xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Xác định cụ thể các nội dung, công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành các nhiệm vụ tổ chức thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ đúng thời hạn và đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các nội dung trong Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ.

b) Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực giữa các sở, ngành, địa phương; đảm bảo sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các địa phương, đơn vị trong quá trình thực hiện Nghị quyết của Chính phủ.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG

1. Kiện toàn cơ quan chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, ngành; ban hành quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên gắn với trách nhiệm người đứng đầu các cấp.

2. Rà soát, kiện toàn cơ quan tham mưu về phòng, chống thiên tai các cấp đảm bảo tinh gọn, chuyên nghiệp, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu công tác phòng, chống thiên tai theo hướng dẫn của cơ quan chức năng, theo nguyên tắc không tăng thêm đầu mối, biên chế.

3. Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai tại địa phương, bố trí nguồn lực, đầu tư trang thiết bị, công cụ hỗ trợ cơ quan làm công tác tham mưu phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh để từng bước kết nối trực tuyến với cơ quan phòng, chống thiên tai trung ương và các cấp ở địa phương, đảm bảo phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành.

4. Tổ chức tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng, chống thiên tai; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các chương trình, hoạt động của các cấp, đoàn thể tại địa phương. Xây dựng lực lượng xung kích phòng chống thiên tai tại cơ sở, trước mắt là tại cấp xã với lực lượng dân quân tự vệ làm nòng cốt.

5. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng, chống thiên tai, đưa thông tin đến thôn, bản và người dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số.

6. Rà soát, hoàn thiện và chủ động bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai tương ứng từng cấp độ rủi ro thiên tai, nhất là lũ lớn, bão mạnh, siêu bão, sạt lở đất, lũ quét, đảm bảo sát với thực tiễn.

7. Thực hiện phương châm 4 tại chỗ trong phòng, chống thiên tai, tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương.

8. Quản lý chặt chẽ, triển khai thực hiện kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai, bảo đảm thu đúng, thu đủ, sử dụng hiệu quả cho công tác phòng, chống thiên tai.

9. Chủ động điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn, sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để đầu tư, sửa chữa công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn trước mùa lũ hằng năm, nhất là hồ đập, đê điều, khắc phục sạt lở, ổn định dân cư, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão.

10. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập; giám sát vận hành hồ chứa và đảm bảo thông tin kịp thời cho người dân vùng hạ du khi xả lũ.

11. Rà soát thực trạng sử dụng đất ven biển, ven sông; quản lý chặt chẽ, xử lý nghiêm tình trạng lấn chiếm, sử dụng đất trái phép tại khu vực này. Xây dựng quy định về hành lang an toàn khu vực ven biển, ven sông, kênh rạch phù hợp với thực tế của địa phương, không để phát sinh công trình nằm trong khu vực không đảm bảo an toàn.

12. Điều chỉnh quy hoạch, chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp phù hợp với đặc điểm vùng miền, thích ứng thiên tai, đảm bảo sinh kế bền vững, giảm thiệt hại cho sản xuất.

13. Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội theo quy định tại Thông tư số 05/2016/TT-BKHĐT ngày 06/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai.

14. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước trong dự toán chi hằng năm và các nguồn hợp pháp khác. Sở Tài chính (tham mưu UBND tỉnh) và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm

bảo kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các sở, ngành, địa phương.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cho công tác thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Đối với các hoạt động trong Kế hoạch được triển khai trong năm 2018, các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố được phân công thực hiện có trách nhiệm lập dự toán bổ sung và sắp xếp, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước năm 2018 để tổ chức thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc các sở, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, trong phạm vi quản lý của sở, ngành, địa phương, chủ động, tích cực triển khai thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ vào tình hình thực tế của các sở, ngành, địa phương để ban hành Kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ đảm bảo việc triển khai thực hiện đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; trước ngày 15/12 hằng năm hoặc đột xuất khi có yêu cầu của Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai, các địa phương, đơn vị lập và gửi báo cáo kết quả triển khai việc thực hiện Kế hoạch này về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch. Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, trình cấp thẩm quyền giải quyết trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT (báo cáo);
- Các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông;
- BCH Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy tỉnh;
- Chi cục Phòng, chống thiên tai khu vực miền Trung và Tây nguyên;
- Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;
- Các Đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- VPUB: PCVP(NL), các Phòng n/cứu, CB-TH;
- Lưu: VT, NN-TN(tnh707).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tăng Bính

Phụ lục:
KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 76/NQ-CP NGÀY 18/6/2018 CỦA CHÍNH PHỦ
VỀ VIỆC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI



(Thực hiện theo Quyết định số 117 /KH-UBND ngày 06 /9/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
1	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	Các Sở, ngành, địa phương	- Quyết định kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, ngành; - Quy chế làm việc của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp	Quý IV/ 2018 và các năm tiếp theo
2	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2019 và các năm tiếp theo
3	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông, UBND các huyện, thành phố	Thiết bị được lắp đặt	Năm 2019
4	Sở Nông nghiệp và PTNT phối hợp cùng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh	Các sở, ngành, Hội đoàn thể và các địa phương	Các lớp tập huấn, tuyên truyền	Năm 2018 và các năm tiếp theo
5	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	- Cơ quan Quân sự huyện, xã; - UBND các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn	- Văn bản hướng dẫn của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. - Quyết định của Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn	Hoàn thành trong năm 2020

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
6	Trang bị hệ thống loa truyền thanh đến từng khu dân cư, thôn, xóm, bản làng đảm bảo thông tin liên lạc.	Sở Thông tin và Truyền thông	Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Hệ thống loa được trang bị, lắp đặt hoàn chỉnh	Năm 2018 và các năm tiếp theo
7	Ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng, chống thiên tai	Sở Khoa học và công nghệ	Các sở, ngành, địa phương, cơ quan tư vấn	Các đề tài nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ trong phòng, chống thiên tai	Năm 2019 và các năm tiếp theo
8	Bố trí nguồn lực thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp, phương án ứng phó thiên tai tương ứng từng cấp độ rủi ro thiên tai	Sở Tài chính, Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thành phố	Nâng cao được năng lực phòng, chống thiên tai cho các cấp	Năm 2018 và các năm tiếp theo
9	Thực hiện phương châm 4 tại chỗ trong phòng, chống thiên tai, tổ chức diễn tập để rút kinh nghiệm cho phù hợp với thực tế của địa phương	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh	Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các huyện, thành phố	- Đầu tư, mua sắm các trang thiết bị thiết yếu phục vụ phòng, chống thiên tai - Tổ chức các đợt diễn tập	Năm 2018 và các năm tiếp theo
10	Xây dựng Kế hoạch thu, chi Quỹ phòng, chống thiên tai hằng năm	Quỹ Phòng chống thiên tai tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2019 và các năm tiếp theo
11	Điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn, sử dụng dự phòng ngân sách địa phương để đầu tư, sửa chữa công trình phòng chống thiên tai bị hư hỏng, không đảm bảo an toàn trước mùa lũ hằng năm, nhất là hồ đập, đê điều, khắc phục sạt lở, ổn định dân cư, khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở: kế hoạch và Đầu tư, Tài chính và UBND các huyện, thành phố	Quyết định của UBND tỉnh	Năm 2018 và các năm tiếp theo

TT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
12	Quản lý an toàn đập; giám sát vận hành hồ chứa và đảm bảo thông tin cho người dân vùng hạ du khi xả lũ	Các Sở: Công Thương, Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành, địa phương, Chủ các hồ chứa thủy lợi, thủy điện	- Hệ thống camera giám sát hồ chứa được lắp đặt và kết nối với các cơ quan tỉnh; - Hệ thống báo động, cảnh báo khi hồ chứa xả lũ được lắp đặt đến từng bản, làng, khu dân cư vùng hạ du.	Năm 2018 và các năm tiếp theo
13	Rà soát thực trạng sử dụng đất ven biển, ven sông. Xây dựng quy định về hành lang an toàn khu vực ven biển, ven sông, kênh rạch	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	2019 và các năm tiếp theo
14	Thực hiện lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; kiểm tra, xử lý công trình làm gia tăng rủi ro thiên tai	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, địa phương	Quyết định của UBND tỉnh	2019 và các năm tiếp theo
15	Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở, ngành, địa phương	Báo cáo	Theo định kỳ